

Số: 522/KH-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 9 năm 2015

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC
QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

- Căn cứ Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 18/6/1997 của Ban chấp hành Trung ương về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Thực hiện hướng dẫn số 139-HD/BCSD ngày 19/9/2014 của Ban Cán sự Đảng Bộ GD & ĐT về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thường trực Đảng ủy và Hiệu trưởng thống nhất ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trong Nhà trường như sau:

I/ - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

- 1.1. Tạo sự chủ động, có tầm nhìn chiến lược trong công tác cán bộ; khắc phục tình trạng hẫng hụt trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, bảo đảm tính kế thừa, phát triển và sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ, giữ vững đoàn kết nội bộ và sự ổn định chính trị.
- 1.2. Chuẩn bị từ xa và tạo nguồn cán bộ dồi dào làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ đảm nhận các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp trong Nhà trường vững vàng về chính trị, trong sáng về đạo đức, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực, nhất là năng lực trí tuệ và thực tiễn tốt, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển Nhà trường.

2. Yêu cầu.

- 2.1. Quán triệt tinh thần Nghị quyết TW 3 khóa VIII: "Quy hoạch cán bộ là một nội dung trọng yếu của công tác cán bộ, đảm bảo cho công tác cán bộ đi vào nền nếp, chủ động, có tầm nhìn xa, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài"
- 2.2. Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải được tiến hành trên cơ sở đánh giá khách quan về năng lực và phẩm chất của cán bộ thể hiện qua chất lượng, hiệu quả hoàn thành công việc đang đảm nhận và khả năng phát triển cũng như uy tín trong cán bộ, quần chúng.
- 2.3. Đánh giá cán bộ là tiền đề, là khâu bắt buộc thực hiện trước khi tiến hành quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.
- 2.4. Quy hoạch cán bộ phải bảo đảm phương châm "mở" và "động". Một chức danh có thể quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh.

II/ - NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH

1. Đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch:

Sử dụng kết quả đánh giá CBVC năm học 2014-2015 của đơn vị để phục vụ công tác quy hoạch.

2. Nội dung tiến hành quy hoạch

2.1. Tiêu chuẩn dự nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Trường

Tiêu chuẩn chung cho cán bộ lãnh đạo các cấp trong trường được thực hiện dựa theo các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của BTC Trung ương Đảng, Ban cán sự Đảng Bộ GD&ĐT.

- 2.1.1. Trung thành với Tổ quốc, với đường lối xây dựng CNXH. Tích cực, dũng cảm xây dựng đường lối đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII) và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cán bộ phải "cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư"
- 2.1.2. Là nhà giáo, nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín trong đơn vị, có năng lực chuyên môn để hoàn thành nhiệm vụ được giao; có khả năng đoàn kết tập hợp các thầy, cô giáo và CBVC trong trường; có năng lực tổ chức quản lý tốt (công tác đào tạo, NCKH và các mặt hoạt động khác của trường); có thời gian công tác tại trường ít nhất 5 năm.
- 2.1.3. Thẳng thắn, trung thực, khiêm tốn gương mẫu về đạo đức và lối sống. Có phong cách lãnh đạo dân chủ, có khả năng ra các quyết định đúng đắn trong các tình huống phức tạp, biết lắng nghe và xử lý các công việc có hiệu quả tốt. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng.
- 2.1.4. Có uy tín, có sức khỏe tốt để bảo đảm công tác; về độ tuổi khi bổ nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo các cấp phải đáp ứng theo quy định của Điều lệ trường đại học.

Các tiêu chuẩn đó có quan hệ mật thiết với nhau. Coi trọng cả đức và tài, đức là gốc.

2.2. Một số yêu cầu cụ thể về tiêu chuẩn đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung nói trên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp còn phải đáp ứng một số yêu cầu cụ thể sau đây.

2.2.1. Cán bộ cấp Trường

2.2.1.1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Hiệu trưởng

- a. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín về khoa học, giáo dục, có năng lực quản lý và tham gia quản lý cấp khoa, phòng của trường đại học ít nhất 5 năm;
- b. Có trình độ tiến sĩ;
- c. Nhiệm kỳ của Hiệu trưởng là 05 năm. Hiệu trưởng được bổ nhiệm và bổ nhiệm lại theo nhiệm kỳ và không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.
- d. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Hiệu trưởng không quá 50 đối với nữ; 55 đối với nam tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm.

2.2.1.2. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng

- a. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín và năng lực quản lý; đã tham gia quản lý bộ môn hoặc tương đương ở trường đại học ít nhất 5 năm;
- b. Có trình độ tiến sĩ. Trường hợp không có đủ người có trình độ tiến sĩ thì có thể bổ nhiệm người có trình độ thạc sĩ, nhưng không giao phụ trách hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ;

- c. Nhiệm kỳ của Phó hiệu trưởng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.
- d. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Phó Hiệu trưởng không quá 50 đối với nữ; 55 đối với nam tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm.

2.2.1.3. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng

- a. Trưởng phòng phải có trình độ đại học chính quy trở lên. Riêng trưởng phòng đào tạo, khoa học và công nghệ phải có trình độ tiến sĩ và có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 5 năm; Trưởng phòng hợp tác quốc tế, tổ chức cán bộ phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 5 năm;
- b. Phó trưởng phòng phải có trình độ đại học chính quy trở lên;
- c. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu tiên của Trưởng phòng, Phó trưởng phòng không quá 50 đối với nữ; 55 đối với nam tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm.

2.2.1.4. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng, Phó trưởng ban quản lý (nếu có)

Vận dụng tiêu chuẩn tương đương như bổ nhiệm Trưởng, Phó trưởng phòng.

Nhiệm kỳ của trưởng phòng, trưởng ban, theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng và có thể được bổ nhiệm lại. Nhiệm kỳ của phó trưởng phòng, phó trưởng ban theo nhiệm kỳ của trưởng phòng, trưởng ban và có thể được bổ nhiệm lại.

2.2.2 Cán bộ cấp khoa, viện nghiên cứu và đào tạo và tương đương

2.2.2.1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng, Phó trưởng khoa/viện NC & ĐT

- a. Trưởng khoa/viện phải có bằng tiến sĩ phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo tại khoa, viện. Đối với khoa/viện không đảm nhận chính việc đào tạo một ngành hoặc chuyên ngành để cấp một trong các văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, nếu không có tiến sĩ thì Hiệu trưởng có thể xem xét bổ nhiệm người có trình độ thạc sĩ vào vị trí trưởng khoa/viện trưởng;
- b. Phó trưởng khoa/viện phải có bằng thạc sĩ trở lên, riêng Phó trưởng khoa/viện phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ phải có trình độ tiến sĩ. Đối với khoa/viện không đảm nhận chính việc đào tạo một ngành hoặc chuyên ngành để cấp một trong các văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, nếu không có tiến sĩ thì Hiệu trưởng có thể xem xét bổ nhiệm người có trình độ thạc sĩ vào vị trí Phó trưởng khoa/viện phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ.
- c. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Trưởng, Phó trưởng khoa/viện không quá 50 đối với nữ; 55 đối với nam tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm.

Trưởng, Phó trưởng khoa/viện phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý. Nhiệm kỳ của Trưởng khoa/viện theo nhiệm kỳ Hiệu trưởng và có thể được bổ nhiệm lại, nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp. Nhiệm kỳ của Phó trưởng khoa/viện theo nhiệm kỳ của Trưởng khoa/viện và có thể được bổ nhiệm lại.

2.2.2.2. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc trung tâm; Giám đốc, Phó Giám đốc Thư viện

Giám đốc, Phó Giám đốc trung tâm; Giám đốc, Phó Giám đốc Thư viện phải có trình độ đại học chính quy trở lên.

Nhiệm kỳ của Giám đốc trung tâm, thư viện theo nhiệm kỳ Hiệu trưởng và có thể được bổ nhiệm lại. Nhiệm kỳ của Phó Giám đốc trung tâm, thư viện theo nhiệm kỳ của Giám đốc trung tâm, thư viện và có thể được bổ nhiệm lại.

2.2.3 Cán bộ cấp bộ môn, trạm, trại thực nghiệm, xưởng thực tập

2.2.3.1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng, Phó trưởng bộ môn và tương đương (xưởng, trại thực nghiệm,...)

- a. Trưởng bộ môn và tương đương phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, NCKH và năng lực quản lý, có trình độ tiến sĩ. Đối với bộ môn chỉ giảng dạy khối kiến thức giáo dục đại cương, nếu không có tiến sĩ, có thể bổ nhiệm người có trình độ thạc sĩ làm trưởng bộ môn;
- b. Phó trưởng bộ môn và tương đương phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, NCKH và năng lực quản lý, có trình độ thạc sĩ trở lên;
- c. Độ tuổi khi bổ nhiệm của Trưởng, Phó trưởng bộ môn và tương đương phải bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được ít nhất nửa nhiệm kỳ (30 tháng).

Nhiệm kỳ của Trưởng bộ môn và tương đương theo nhiệm kỳ của Trưởng khoa/viện và có thể được bổ nhiệm lại. Nhiệm kỳ của Phó trưởng bộ môn và tương đương theo nhiệm kỳ của Trưởng bộ môn và tương đương và có thể được bổ nhiệm lại.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn đưa vào quy hoạch

Cán bộ trong quy hoạch phải là người có triển vọng đảm nhiệm chức danh quy hoạch. ***Ở thời điểm quy hoạch, người được quy hoạch không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch*** vì cán bộ trong quy hoạch còn được rèn luyện, thử thách, đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch. Các điều kiện về kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, về độ tuổi, về trình độ đào tạo quy định trong Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) không phải là tiêu chuẩn bắt buộc để cán bộ được đưa vào quy hoạch mà là tiêu chuẩn cần có để được bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Tuy nhiên, Trường đang triển khai quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ kế tiếp kể từ tháng 5/2016 đến 5/2021. Cho nên, khi lựa chọn, giới thiệu người vào trong các chức danh quy hoạch, đề nghị CBVC căn cứ vào tiêu chuẩn bổ nhiệm các chức danh trên và thời gian kể từ tháng 9/2015 đến 5/2016 mà người dự nguồn có thể đạt được. Từ đó, các đồng chí giới thiệu để bảo đảm sự tập trung số cán bộ dự nguồn quy hoạch cần thiết, và như vậy sẽ khả thi. Khắc phục sự quy hoạch treo hoặc không sát thực.

4. Quy hoạch đối với cán bộ đương chức

- Thực hiện chủ trương quy hoạch cán bộ lên chức vụ cao hơn, không quy hoạch tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm khi xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo. *Các cán bộ đương nhiệm về nguyên tắc đã phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ đang đảm nhiệm*, nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn; nếu đủ tiêu chuẩn điều kiện tiếp tục tái cử thì là nguồn đương nhiên để xem xét khi tiến hành công tác nhân sự của nhiệm kỳ mới.
- Đối với cán bộ đảm nhiệm chức danh có quy định một người không giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (theo quy định tại Điều lệ trường đại học), cần xem xét đưa vào quy hoạch chức vụ khác, hoặc bố trí giữ chức vụ đó ở đơn vị khác nếu còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Số lượng nguồn đưa vào quy hoạch

- Phải quy hoạch 2 - 3 người vào 1 chức danh; không quy hoạch 1 người cho 1 chức danh; không quy hoạch 1 người vào quá 3 chức danh.
- Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cần quy hoạch: Xem Phụ lục 1

6. Yêu cầu về độ tuổi và cơ cấu cán bộ trong quy hoạch

➤ Về độ tuổi:

+ Cấp đơn vị trở lên: Những cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để tham gia được trọn 01 nhiệm kỳ trở lên (mỗi nhiệm kỳ 5 năm). Thời điểm tính tuổi đưa vào quy hoạch nhiệm kỳ 2016 – 2021: nam sinh từ tháng 5/1961 trở về sau; nữ sinh từ tháng 5/1966 trở về sau;

+ Cấp bộ môn và tương đương: Những cán bộ đưa vào quy hoạch lần đầu phải đủ tuổi để tham gia được ít nhất nửa nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ 5 năm). Thời điểm tính tuổi đưa vào quy hoạch nhiệm kỳ 2016 – 2021: nam sinh từ tháng 11/1958 trở về sau; nữ sinh từ tháng 11/1963 trở về sau;

Những cán bộ đã có trong quy hoạch các cấp nhưng không đủ tuổi bổ nhiệm lần đầu vào chức danh quy hoạch, cần đưa ra khỏi danh sách quy hoạch.

➤ Về cơ cấu: danh sách đề nghị quy hoạch phải bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi

- + Dưới 40 tuổi: Không dưới 15%
- + Từ 40 đến 50 tuổi: Khoảng 55 – 65%
- + Trên 50 tuổi: Khoảng 20 – 30%

➤ Đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ không dưới 15% trong danh sách quy hoạch

7. Thực hiện công khai trong công tác quy hoạch

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ được công khai để cán bộ, đảng viên, viên chức tham gia bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch ở mỗi đơn vị, mỗi cấp biết.
- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch của mỗi đơn vị, mỗi cấp được công khai trong Ban Giám hiệu, Đảng ủy và các trường đơn vị trực thuộc Trường; đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

III/ - THẨM QUYỀN VÀ QUY TRÌNH QUY HOẠCH

1. Thẩm quyền quy hoạch

1.1. Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo

BCS Đảng Bộ GD-ĐT quyết định danh sách cán bộ dự nguồn quy hoạch chức danh Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Nhà trường

1.2. Ban chấp hành Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường

BCH Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường quyết định danh sách cán bộ dự nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý trong Trường: Trường, phó trường khoa; Viện trưởng, phó viện trưởng; Giám đốc, phó giám đốc trung tâm, thư viện; Trưởng, phó trưởng phòng; Trưởng, Phó trưởng ban; Trưởng, Phó trưởng bộ môn; Xưởng trưởng, Xưởng phó xưởng thực hành; Trại trưởng, Trại phó trại thực nghiệm.

2. Quy trình thực hiện quy hoạch

2.1. Chuẩn bị quy hoạch

- Rà soát đội ngũ CBVC và tổ chức đánh giá, nhận xét CBVC về số lượng, chất lượng, cơ cấu nhất là về trình độ, độ tuổi, thành phần xuất thân và cán bộ nữ.
- Trên cơ sở yêu cầu quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển; cán bộ có triển vọng nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục đảm nhiệm nhiệm vụ cũ; cán bộ không đủ điều kiện để bổ nhiệm lại.

2.2. Các bước tiến hành

Bước 1: Phát hiện, giới thiệu nguồn

(1) Tổ chức hội nghị để lấy phiếu giới thiệu quy hoạch

a. Hội nghị cấp khoa và tương đương

- ❖ **Thành phần:** Toàn thể CBVC và người lao động được Trường ký hợp đồng lao động trong khoa, viện, phòng, ban, trung tâm và giảng viên kiêm nhiệm đang giảng dạy tại khoa, viện NC & ĐT.
- ❖ **Nội dung:** Quán triệt Nội dung - kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Nhà trường nhiệm kỳ 2016 - 2021 và lấy phiếu giới thiệu quy hoạch nguồn cán bộ cho các chức danh lãnh đạo các cấp thuộc đơn vị (Trưởng, Phó trưởng đơn vị; Trưởng, Phó trưởng bộ môn và tương đương).

Lưu ý: Người được giới thiệu dự nguồn các chức danh quy hoạch nói trên không nhất thiết phải là cán bộ của đơn vị đó, nhưng phải đáp ứng được các yêu cầu tiêu chuẩn và triển vọng có thể đảm nhận được chức danh quy hoạch.

- ❖ **Thời gian tổ chức hội nghị:** Hoàn thành chậm nhất là ngày **20/9/2015** và được tổ chức theo lịch Hội nghị CBVC của đơn vị.

b. Hội nghị cấp Trường

- ❖ **Thành phần:** BCH Đảng bộ; Ban Giám hiệu; BCH Công đoàn Trường; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội cựu chiến binh; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Trường; các Bí thư chi bộ; Chủ tịch Công đoàn bộ phận trực thuộc Công đoàn trường; trưởng, phó bộ môn; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên chính, chuyên viên chính và tương đương trở lên.
- ❖ **Nội dung:** Quán triệt Nội dung - kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Nhà trường nhiệm kỳ 2016 - 2021 và lấy phiếu giới thiệu quy hoạch nguồn cán bộ cho các chức danh: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; Trưởng, Phó trưởng phòng; Trưởng, Phó trưởng ban; Trưởng, Phó trưởng khoa SĐH; Khoa Khoa học chính trị; Giám đốc, Phó GD TT Đào tạo bồi dưỡng; Giám đốc, phó GD Thư viện; Giám đốc, phó GD TT phục vụ trường học.

Lưu ý: Người được giới thiệu dự nguồn các chức danh quy hoạch trên không nhất thiết phải là cán bộ trong các đơn vị đó, nhưng phải đáp ứng được các yêu cầu tiêu chuẩn và triển vọng có thể đảm nhận được chức danh quy hoạch.

- ❖ **Thời gian tổ chức hội nghị:** Hoàn thành trước ngày **25/9/2015**

(2) Các thành viên lãnh đạo giới thiệu

- ❖ **Thành phần:** Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu.
- ❖ **Nội dung:**

- + Giới thiệu người thay thế cương vị mình đang đảm nhận (2 - 3) người;
- + Giới thiệu các chức danh quy hoạch thuộc diện Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; Vụ trưởng, phó VT; Cục trưởng, phó CT; Chánh, Phó chánh VP Bộ; Chánh, Phó chánh thanh tra Bộ

Lưu ý: Người được giới thiệu dự nguồn quy hoạch các chức danh nói trên phải là cán bộ hiện đang công tác, làm việc tại trường và phải đáp ứng được các yêu cầu tiêu chuẩn và triển vọng có thể đảm nhận được chức danh quy hoạch.

❖ **Thời gian:** Các thành viên lãnh đạo hoàn thành trước ngày **27/9/2015**

(3) Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn

Tổ công tác giúp việc Đảng ủy tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch tại hội nghị CBVC các đơn vị, của thành viên lãnh đạo Trường, báo cáo tập thể lãnh đạo thảo luận, thống nhất danh sách nhân sự đưa ra lấy ý kiến của BCH Đảng bộ Nhà trường. *Hoàn tất trước ngày 28/9/2015*

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến Ban Chấp hành Đảng bộ

Hội nghị BCH Đảng bộ Nhà trường thảo luận, bỏ phiếu giới thiệu cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo Nhà trường. *Hoàn tất trước ngày 30/9/2015*

Bước 3: Tập thể lãnh đạo Trường lấy phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng.

Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu nghiên cứu kết quả giới thiệu của các bước trên, thảo luận, bỏ phiếu quyết định quy hoạch. *Hoàn tất trước ngày 09/10/2015*

Những người được trên **50%** số phiếu tán thành của tập thể lãnh đạo trường được đưa vào danh sách quy hoạch. Hiệu trưởng báo cáo kết quả quy hoạch đề nghị Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt

IV/- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo công tác Quy hoạch cán bộ các cấp và giao cho Tổ công tác giúp việc Đảng ủy, Ban Giám hiệu (gọi tắt là Tổ công tác) triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo yêu cầu của Đảng ủy, Ban Giám hiệu.
2. Phòng Tổ chức Hành chính có trách nhiệm rà soát và cung cấp thông tin về CBVC đủ điều kiện đưa vào quy hoạch (họ tên, đơn vị, năm sinh, giới tính, trình độ,...) đến các đơn vị trước ngày đơn vị tổ chức Hội nghị CBVC.
3. Trường đơn vị, phối hợp Bí thư chi bộ quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể CBVC và người lao động trực thuộc; phối hợp với Tổ công tác để triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo đúng nội dung - kế hoạch và thời gian đã đăng ký.
4. Tổ công tác có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác quy hoạch, triển khai lấy phiếu, kiểm phiếu, tổng hợp và báo cáo kết quả cho Lãnh đạo Nhà trường.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 376/KH-ĐHNT ngày 07/7/2015 của Đảng ủy, Ban Giám hiệu. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, trường đơn vị phản ánh về Tổ công tác để tổng hợp báo cáo Đảng ủy và Giám hiệu xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH;
- CĐTr, ĐTN, HCCB;
- Các Chi bộ;
- Các đơn vị;
- Lưu: VP, VT

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY VÀ PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Khổng Trung Thắng



CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP CÁN QUY HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 529 /KH-ĐHNT ngày 09/9/2015)

TT	Cấp quy hoạch	Số lượng
I.	Cấp Trường	
1.	Hiệu trưởng	1
2.	Phó Hiệu trưởng	3
3.	Phòng Đào tạo	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	2
4.	Phòng KHCN	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	2
5.	Phòng HTĐN	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	1
6.	Phòng TCHC	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	2
7.	Phòng ĐBCL-Thanh tra	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	1
8.	Phòng CTSV	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	1
9.	Phòng KHTC	
	- Trưởng phòng	1
	- Phó Trưởng phòng	1
10.	Ban PT&CGCN	
	- Trưởng ban	1
11.	Thư viện	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	1
12.	Khoa SDH	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
13.	Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	1
14.	Trung tâm Phục vụ trường học	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	3

TT	Cấp quy hoạch	Số lượng
15.	TT. Thí nghiệm thực hành	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	2
	- Xưởng trưởng	1
	- Phó Xưởng trưởng	1
16.	Trung tâm CN Phần mềm	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	1
17.	TT. NC Giống và Dịch bệnh TS	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	1
18.	Viện NC Chế tạo tàu thủy	
	- Viện trưởng	1
	- Phó Viện trưởng	2
19.	Trung tâm Tư vấn và hỗ trợ SV	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	1
II.	Cấp khoa, bộ môn	
20.	Khoa Điện - Điện tử	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3
21.	Khoa Cơ khí	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3
22.	Khoa Kỹ thuật giao thông	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3
23.	Khoa Xây dựng	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3

TT	Cấp quy hoạch	Số lượng
24.	Khoa CNTP	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	2
	- Trưởng BM	5
	- Phó Trưởng BM	5
25.	Khoa Kinh tế	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	2
	- Trưởng BM	5
	- Phó Trưởng BM	5
26.	Khoa Kế toán - Tài chính	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3
27.	Khoa CN Thông tin	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	4
	- Phó Trưởng BM	4
28.	Khoa Ngoại ngữ	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	2
	- Phó Trưởng BM	2
	- Giám đốc TT. Ngoại ngữ	1

TT	Cấp quy hoạch	Số lượng
	- Phó Giám đốc TT. Ngoại ngữ	1
29.	Khoa Khoa học chính trị	
	- Trưởng khoa	1
	- Phó Trưởng khoa	1
	- Trưởng BM	2
	- Phó Trưởng BM	2
30.	Viện CNSH&MT	
	- Viện trưởng	1
	- Phó Viện trưởng	2
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3
31.	Viện Nuôi trồng thủy sản	
	- Viện trưởng	1
	- Phó Viện trưởng	1
	- Trưởng BM	3
	- Phó Trưởng BM	3
	- Trại trưởng	2
	- Phó Trại trưởng	2
32.	Viện KH&CN Khai thác TS	
	- Viện trưởng	1
	- Phó Viện trưởng	1
	- Trưởng BM	2
	- Phó Trưởng BM	2
33.	Trung tâm GDQP	
	- Giám đốc	1
	- Phó Giám đốc	1
	- Trưởng BM	2
	- Phó Trưởng BM	2